

BÀI 13: LÀM TRÒN SỐ THẬP PHÂN

I. Trắc nghiệm:

Bài 1. Khoanh vào đáp án chứa câu trả lời đúng

- a) Số thập phân 34,024 làm tròn đến số tự nhiên gần nhất là:
A. 34 B. 35 C. 35,02 D. 34,02
- b) Số thập phân 4,21 làm tròn đến số tự nhiên gần nhất là:
A. 4 B. 5 C. 42,1 D. 4,21
- c) Số 7,9712 làm tròn đến hàng phần trăm là:
A. 7,98 B. 79,7 C. 7,96 D. 797,12
- d) 5,201 làm tròn đến hàng phần mười là:
A. 5,3 B. 520,1 C. 5,2 D. 5,1

Bài 2. Tỷ lệ chiều cao và cân nặng của học sinh khối 5 trường A như sau:

	Chiều cao (cm)	Cân nặng (kg)
Bạn trai	140,5	34,2
Bạn gái	141,4	32,8

Em hãy làm tròn các số đo trong bảng trên đến số tự nhiên gần nhất:

.....
.....

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S

- a) 32,5 làm tròn đến số tự nhiên gần nhất là 32 ☐
- b) 12,34 làm tròn đến hàng phần mười là 12,3 ☐
- c) 3,424 làm tròn đến hàng phần trăm là 3,42 ☐
- d) Khi làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất, ta so sánh chữ số hàng phần mười với 5, nếu chữ số hàng phần mười bé hơn 5 thì làm tròn lên, nếu lớn hơn 5 thì làm tròn xuống ☐

II. Tự luận:

Bài 1. Làm tròn các số thập phân đến số tự nhiên gần nhất

43,290 321,65 1,25 0,957

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Hoàn thành bảng sau

Số thập phân	Làm tròn đến hàng phần mười	Làm tròn đến hàng phần trăm
4,4312		
7,825		
6,701		
0,902		

Bài 3. Hoa và Linh cùng nhau khám sức khỏe định kỳ của trường:

- Hoa: Tở nặng 25,7 kg
- Linh: Còn tcao 141,2 cm



- Em hãy làm tròn số đo cân nặng của Hoa và số đo chiều cao của Linh đến số tự nhiên gần nhất:

.....
.....

Bài 4.



Làm tròn đến số tự nhiên gần nhất:

An nói chiều dài chiếc thùng công – tơ – nơ dài 12 m

Hùng lại nói chiều dài chiếc thùng công – tơ – nơ dài 13 m

Theo em, bạn nào đúng ? Tại sao ?

.....
.....